

# MC-Injekt GL-95 TX

Keo trương nở hai thành phần gốc acrylic, có khả năng đàn hồi và chống thấm, dùng để bơm xử lý cho kết cấu bê tông, tường gạch xây và nền đất.

## TÍNH NĂNG SẢN PHẨM:

- Keo acrylic nguyên chất với độ nhớt thấp.
- Thi công dễ dàng bằng phương pháp bơm.
- Biện pháp thi công bơm có thể được điều chỉnh linh hoạt thông qua việc điều chỉnh thời gian đông rắn.
- Có thể được sử dụng ở những khu vực nhiệt độ rất thấp.
- Khả năng bịt kín/ chống thấm tốt do tính đàn hồi và khả năng trương nở cao khi gặp nước.
- Khả năng kháng nước ổn định.
- Có khả năng chống cháy B2 theo tiêu chuẩn DIN 4102 trong điều kiện làm việc.
- Hoàn toàn đáp ứng được yêu cầu an toàn khi sửa chữa các hệ thống tiếp xúc nước uống theo hướng dẫn của UBA (Cơ quan môi trường của Đức) và tiêu chuẩn KTW-BWGL.
- Khả năng kháng hóa chất tốt đặc biệt là trong môi trường có tính kiềm cao.
- Sản phẩm đáp ứng tiêu chuẩn DIN EN 1504-5: U (S2) W (1) (2/3/4) (1/40).
- Thỏa mãn yêu cầu của quy định REACH, châu Âu: Sản phẩm an toàn, không gây độc hại khi tiếp xúc lâu dài với nguồn nước, hoặc khi hít phải khi thi công.
- Đạt chứng chỉ EPD (Environmental Product Declaration – Công bố sản phẩm môi trường).

## LĨNH VỰC ỨNG DỤNG:

- Sử dụng như chất trám khe trương nở cho các vết nứt, khe co giãn, mối nối xây dựng, các lỗ hổng và khuyết tật cho tường xây, tường bê tông khu vực ẩm ướt.
- Có thể tạo thành rào chắn nước / hơi ẩm theo chiều ngang hoặc chiều dọc cho tường xây.
- Bơm bịt kín khe hở giữa màng chống thấm và kết cấu.
- Bơm xuyên qua kết cấu để tạo thành lớp màng bên ngoài bảo vệ các kết cấu ngầm tiếp xúc với đất.
- Tạo màng chống thấm tiếp giáp giữa hai tòa nhà.
- Bơm vào mối nối xây dựng qua các ống được đặt trước.

## HƯỚNG DẪN THI CÔNG:

- Công tác chuẩn bị:** Trước khi bơm cần kiểm tra, khảo sát điều kiện của kết cấu và tình trạng thấm theo tiêu chuẩn và quy định kỹ thuật hiện hành. Một phương án bơm tổng thể cần được lên kế hoạch ngay từ ban đầu. Các kim bơm cần phải được lắp đặt trước. Nên tổ chức bơm thử trước khi triển khai đại trà.
- Pha trộn:** MC-Injekt GL-95 TX gồm 2 thành phần chính A và B được đóng gói theo tỷ lệ quy định. Thành phần A bao gồm A1, A2 và A3. Đổ thành phần A2 và A3 vào thành phần A1 rồi khuấy đều bằng cánh khuấy gỗ tạo nên thành phần A. Thành phần B dạng tinh thể được hòa tan với thành phần B1 bằng cánh khuấy gỗ. Thời gian đông rắn của MC-Injekt GL-95 TX phụ thuộc vào khối lượng thành phần B được thêm vào thành phần B1.
- Thành phần A và B được trộn với nhau trong quá trình bơm xử lý: Các thành phần sẽ trộn với nhau tại đầu bơm của máy bơm hai thành phần MC-I710 (khoảng cách trộn >10cm khi chúng đi qua đầu bơm).

- **Thời gian phản ứng của thành phần B trong 25.8 kg hoặc 103.2 kg thành phần B1:**

%	25,8 kg B1	103,3 l kg B1	Thời gian phản ứng
Khoảng 0,2%	0,05kg	0,2kg	Khoảng 125 giây
Khoảng 0,5%	0,129kg	0,5kg	Khoảng 65 giây
Khoảng 1%	0,25kg	1,0kg	Khoảng 40 giây
Khoảng 2%	0,5kg	2,0kg	Khoảng 25 giây
Khoảng 4%	1,0kg	4,1kg	Khoảng 14 giây

- **Kéo dài thời gian phản ứng:** Đối với một số ứng dụng đặc biệt cần thời gian phản ứng chậm, thời gian phản ứng của **MC Injekt GL-95 TX** có thể được điều chỉnh kéo dài bằng MC-Injekt Retarder GL. Chất kéo dài thời gian phản ứng này được cho vào thành phần A. Lượng dùng tùy thuộc vào thời gian phản ứng yêu cầu. Thời gian sử dụng của hỗn hợp A sau khi thêm chất làm chậm này vào là 2 giờ. Khi sử dụng chất làm chậm phản ứng thì nồng độ của thành phần B trong B1 phải đảm bảo là 0.5 %.

**MC-Injekt Retarder GL trong 120kg thành phần A**

1 kg  
2 kg  
3 kg  
4 kg

**Thời gian phản ứng tại 20°C**

Khoảng 80 giây  
Khoảng 3 phút  
Khoảng 15 phút  
Khoảng 28 phút

- **Thi công:**
  - **MC-Injekt GL-95 TX** được thi công bằng máy bơm 2 thành phần, ví dụ: máy bơm MC-I 710.
  - Nên dùng các kim bơm loại MC-Hammer Packer LP 18 hoặc MC-Hammer Packer LP 12 cho các cấu kiện công trình.
  - Với nền đất, kim bơm loại MC-Bore Packer LP 18 hoặc đầu bơm được khuyến khích sử dụng.
  - Không thi công nếu nhiệt độ đất nền xuống dưới 1°C.
  - Các thông tin thêm về cách thi công **MC-Injekt GL- 95 TX** có thể tham khảo theo trong tài liệu hướng dẫn sử dụng sản phẩm.
- **Vệ sinh máy móc và dụng cụ:** Trong quá trình thi công, các máy móc và thiết bị có thể làm sạch bằng nước. Các vật liệu đã khô và bám dính trên thiết bị, dụng cụ có thể làm sạch bằng phương pháp cơ học như: dùng xùì, chổi cứng,...

**THÔNG SỐ KỸ THUẬT:**

Đặc tính	Đơn vị	Thông số	Ghi chú
Tỷ lệ trộn	Theo thể tích	1:1	A:B
Can	Theo khối lượng	27.6 : 0.5 : 2.0	A1 : A2 : A3
	Theo khối lượng	25.8 :B	B1: B (0.05- 1 kg)
Phuy	Theo khối lượng	110 : 2 : 8	A1 : A2 : A3
	Theo khối lượng	103.2 : B	B1 : B (0.2- 4.1 kg)

Đặc tính	Đơn vị	Thông số	Ghi chú
Khối lượng riêng	Kg/dm <sup>3</sup>	~1.1	DIN 53 479
		~1.2	Hỗn hợp
		~0.97	Thành phần A1
		~1.06	Thành phần A2
		~1.2- 1.5	Thành phần A3
		~1.04	Thành phần B (khối lượng riêng) Thành phần B1
Độ nhớt	mPa.s	~40	DIN EN ISO 3219
Thời gian phản ứng	Giây	~14 - 125	
Nhiệt độ thi công	°C	1°C – 40°C	Không khí, vật liệu bơm và kết cấu nền
Độ giãn dài	%	~150	EN ISO 527-4
PH		~9	Đo hỗn hợp sau phối trộn
Độ trương nở	%	~40	Khi ngâm trong nước ở 20°C
Độ giãn dài tối đa	%	~300	DIN 52 455-1

\*Tất cả các thông số kỹ thuật được xác định trong phòng thí nghiệm ở điều kiện nhiệt độ 21°C ±2°C và độ ẩm tương đối 50%.

#### THÔNG TIN SẢN PHẨM:

<b>Màu sắc</b>	Xanh da trời nhạt
<b>Chất tẩy rửa</b>	Có thể rửa bằng nước trong quá trình thi công. Phần bám dính có thể làm sạch bằng phương pháp cơ học.
<b>Đóng gói</b>	MC-Injekt GL-95, Thành phần A1: Thùng 27.6kg và 110kg MC-Injekt GL-95, Thành phần A2: Hộp 4 x 0.5kg MC-Injekt GL-95, Thành phần A3: Thùng 2kg và 8kg MC-Injekt GL-B, Thành phần B: Hộp 4 x 0.5kg MC-Injekt GL-95 TX, Thành phần B1: Thùng 25.8kg và 103.2kg MC-Injekt Retarder GL: Thùng 5 kg
<b>Lưu trữ</b>	Thời hạn sử dụng ít nhất 12 tháng khi lưu trữ ở nhiệt độ từ +5°C đến + 25°C trong điều kiện khô ráo và nguyên bao bì. Tránh tiếp xúc trực tiếp ánh nắng mặt trời và nguồn nhiệt. Điều kiện vận chuyển: yêu cầu tương tự.
<b>Thải bỏ</b>	Thùng chứa phải được làm rỗng trước khi thải bỏ.

**Lưu ý:** Thông tin trong tài liệu này dựa trên kinh nghiệm của chúng tôi và chính xác theo những gì chúng tôi biết. Tuy nhiên, không có sự ràng buộc. Có thể điều chỉnh cho phù hợp với các yêu cầu riêng biệt, ứng dụng cụ thể và đặc biệt là phù hợp với quy định địa phương. Dữ liệu của chúng tôi sử dụng các quy tắc kỹ thuật đã được chấp nhận, phải được tuân thủ trong quá trình áp dụng. Chúng tôi chịu trách nhiệm về tính chính xác của dữ liệu này trong phạm vi tiêu chuẩn công bố và áp dụng vào điều kiện bán hàng-chuyển giao-và-cung cấp dịch vụ của chúng tôi. Các khuyến nghị của nhân viên khác với dữ liệu trong bảng thông tin của chúng tôi chỉ có giá trị ràng buộc nếu được đưa ra dưới dạng văn bản. Phải đảm bảo luôn tuân thủ các quy tắc kỹ thuật được chấp nhận nói chung.

Phát hành 01/2024. Một số thay đổi kỹ thuật đã được thực hiện đối với bản in này. Các phiên bản cũ hơn đã bị vô hiệu và không được sử dụng nữa.